

TRUYỆN NGẮN MÀN SƯƠNG ĐÊM. MINH THÚY.

Màn Sương Đêm



Tiếng đứa con nít khóc thét làm tôi giật mình thức dậy. Bóng tối trước mắt, tôi nhìn quanh ngỡ ngác, nằm yên đợi định tĩnh nhận biết quang cảnh chung quanh. Chiếc “sofa” tôi đang nằm, chững có đứa trẻ nào khóc, vò đầu lồm bồm “Lại là giấc mơ, lại là đứa trẻ quen thuộc”.

Tôi vùng dậy bật đèn sáng bước qua chiếc bàn gỗ, chiếc bàn gỗ gửi bày đồ thứ gì đấy tờ bìa bộn thân thương. Ngồi nhìn ra khung cửa kính rộng, màn đêm dày đặc, có lớp sương mù đang bao phủ. Thôi dài! Khó để lại giấc ngủ, nhìn đồng hồ 2 giờ sáng. Căn bệnh mấy mươi năm vẫn không thay đổi tốt đẹp hơn, vẫn hằng đêm thức giấc. Tiếp tục đùa giỡn với thơ văn, dù không dám mơ mình là nhà thơ, nhà văn vì chữ “nhà” lớn quá, nhưng ít nhất trong máu tôi có sự đam mê, thì đó cũng là cứu cánh, là lối thoát cho tôi bớt đau khổ nỗi bất hạnh trong cuộc sống để tập viết văn, tập làm thơ.

Đêm tôi tĩnh lặng, nó là người bạn thân thiết nhất, gửi nhốt cửa tôi trong lúc này. Có lúc viết thật nhiều, có lúc chẳng ngồi nhìn ra bóng đêm suy nghĩ mông lung qua cái dáng bất động. Tôi nhìn sâu ngoài khu vườn, ánh đèn sáng hắt ra vừa đủ thấy những chậu lá quỳnh xanh tươi sau mùa hoa nở, giàn lá mọng tươi dày đặc, cây phượng vàng la đà trước gió, tốt đẹp đều được phủ một màn sương trắng mờ. Và đêm hình như đang sẵn sàng chờ đợi tôi trút bầu tâm sự.

Tôi đến Mỹ đã 30 tuổi, cái tuổi hơi muộn màng nhưng phải bắt tay gây dựng cuộc sống thực tế trước, vợ chồng cùng hẹn hai năm sau sẽ tính chuyện con cái. Nhưng rồi sau hai năm vẫn chưa thấy gì. Chúng tôi bắt đầu nóng ruột tìm đến bác sĩ Hải Văn Phạm có phòng mạch trên San Jose. Ban đầu cũng từng bước: thử máu, khám phụ khoa, hướng dẫn những việc cần thiết tính ngày gần nhau. Hơn nửa năm chưa có kết quả, bác sĩ nghi tôi bị nghẹt ống dẫn trứng, ông mổ trên phần rốn, chuyên ống được bơm vào chỗ nước lạnh pha màu để gọi là thông ống. Tuần sau ông hẹn gặp cho biết tình trạng một bên thông, một bên nước trào ngược lên, ông chẩn đoán lý do bị nghẹt ống và kết luận tôi khó có con. Lúc ấy chồng tôi ngồi phòng đợi, gặp tôi hỏi đáp. Cả hai cùng ra về, ngồi trên xe tôi kể lại, nét mặt anh ngẩn ngơ im lặng suốt quãng đường dài.

Anh chỉ tôi tới tiệm phở nói “ăn cái đã, lo bao tử trước.” Tôi không nuốt xuống, ngồi nhìn anh ăn mà thù người, làm sao tôi quên được cảm giác tuyệt vọng đau khổ lớn đau tiên cửa buổi

sáng hôm đó. Lời bác sĩ như phán tên tôi sắp bị ra xẻ bôn, người tôi run lên, mặt ráo hoảnh không khóc được. Nhìn anh ngời im lặng ăn mà lòng tôi tê đng. Tôi cũng không biết anh đang nghĩ gì, riêng tôi cảm tưởng như có khoảng cách giữa hai người.

Chúng tôi cảm thấy mệt mỏi, sống như bộ máy di động, riêng tôi hiểu nghĩ tới là bị nhức đầu kinh khủng. May có ngôi Chùa vừa mở gần nhà, tôi như người chết đuối cấn nứu tìm phao trón tĩnh lại tinh thần. Mỗi tối thứ Sáu, tôi xẻ trại báo hiệu cuối tuần, tôi tới tụng kinh nghe pháp, nhìn lên Đức Phật thì thm cầu nguyện những điều đang mong ước mà ứa nước mắt tôi phen.

Một tối chị Phật tử dón ba đứa con trai khoảng tuổi rưỡi lên Chùa. Trong lúc thầy giảng pháp, ba cháu bò quanh chánh điện, chị nhờ tôi giữ một đứa, người khác giữ một đứa, chị ôm một đứa than th:

– Biết vậy trước kia đừng cgy con, mà mặt không ra cực quá đi. Lớn sau không dám tới chùa nữa, làm phiền thầy và đạo hữu quá.

Tôi hỏi dò thì chị cho biết cgy con trên bệnh viện Stanford một đứa ra ba đứa. Tôi xin số phone ông Milki, tâm trạng hỏi hộp của k vừa tìm ra ánh sáng cuối đường hầm.

Dù công việc bộn rộn, chị còn yêu cầu làm “overtime”, nhưng lòng tôi ảm ức chng ham muốn, tiền bạc đối với tôi chỉ vô nghĩa lúc y. Tôi được biết một lần cgy con, dù đậu hay rớt phải trả mười ngàn. Bận tôi cũng đng bệnh nhưng không dám tính chuyện cgy con, lớp công việc vui đ, lớp sợ tốn tiền. Tôi thì lại suy nghĩ khác “y học ngày càng văn minh tiến bộ, phải khám tận cùng để biết lý do, phải xoay số năm trời dù không được thì cũng xuôi tay mãn nguyện khi nhm mặt, còn hơn cứ ảm ức suốt đời mà không hiểu nguyên nhân.”

Chúng tôi lên bệnh viện Stanford gặp bác sĩ Milki, quy luật nơi đây mỗi lần gặp bác sĩ dù chỉ nói chuyện tham khảo đ, phải trả hai trăm. Cũng trả lại như bác sĩ H từng bước một:

thở máu, lấy tinh trùng đàn ông bỏ ống kính hiển vi. Điều làm tôi nhói lòng, ray rức nhất là nhìn vào kính thấy những con tinh trùng của chúng bò ngang dọc. Nói chung là họ khám tôi nhiều hơn, theo dõi có rụng trứng, xem xét nhiều thứ khác.

Buổi hẹn khác bác sĩ đẩy tôi nằm trên băng ca, lên tầng lầu cao chuồn bị súc ống dẫn trứng. Trong lúc chờ tới phiên, y tá đẩy tôi vào nằm chung dãy với nhiều bệnh nhân đang nằm, mỗi giường được che tấm màn kéo ngăn lại. Tôi nghe tiếng y tá chúc mừng giường cạnh “Chúc mừng bạn, bạn có ý lớn này là thứ mấy?”, tiếng bệnh nhân trả lời yếu ớt “Lớn thứ ba, hai lớn kia hỏng ...” Tôi giật mình, thì ra không phải có ý một lớn là đậu thai, mà đến lớn thứ ba bà kia mới đậu thai, như vậy thì ba mươi ngàn, tôi vừa hít hộp chen lớn sự lo âu.

Đến phiên tôi bác sĩ mở như lớn trước, đẩy ống bơm nhuộm đỏ vào thông đường dẫn trứng. Dù có thuốc tê nhưng tôi vô cùng đau đớn từng như chột mắt, tôi đuối sức nả tỉnh nả mê. Bác sĩ sau một thời gian loay hoay rất lâu, không như ông BS trước chỉ thời gian ngắn và cũng không đau. Ông nhìn tôi lạ người, ngưng công việc, các y tá phụ giúp đẩy xuống phòng khám của ông ở tầng hai, nhưng ông cảm ơn và tự một mình đẩy tôi xuống máy tầng bằng thang máy. Vẻ mặt ông nhìn tôi như chia sẻ nỗi đau, đúng là hình ảnh của một vị “lương y như từ mẫu”. Ông nắm tay tôi an ủi, nét mặt đẩy nhân ái luôn miệng “that ok, that ok!” Sau mấy tiếng nằm bất một nơi phòng mạch ông, tôi về nhà nhưng cơn đau còn làm người tôi run rẩy mãi như con búp.

Hai tuần tiếp tôi có cuộc hẹn để ông cho biết kết quả, ông mở màn hình được chụp X-quang trong bụng tôi. Màn hình đen tuyền nổi lên một ống trống như ánh đèn điện. Bác sĩ gật thích:

Trong khoang bụng có hai ống dẫn trứng thông xuống buồng tử cung, nhưng cấu tạo trong tôi chỉ có một ống, còn lại một ống bị thịt nằm bất lợi, ông cố nong ra nhưng không được, đó là lý do khi nào tôi bị đau quặn quai suốt chột. Ông ví dụ như sóng mũi, có nhiều người nhìn bên ngoài bình thường nhưng bên trong bị thịt lấp kín nào ai biết. Đó là trường hợp bị tật bẩm sinh,

và trường hợp tôi cũng xem như bị tật nguy hiểm bẩm sinh không được cấu tạo bình thường như mọi người. Bác sĩ cho biết có thể cho thụ tinh đặt vào giữa, nhưng trường hợp tôi không có đủ hai ống để giữ bào thai. Đứa bé sẽ không ở trong bụng mẹ chín tháng mười ngày, mà sẽ chào đời sớm khoảng năm hoặc sáu tháng. Ông đã gặp trường hợp này trong nghề nghiệp, đứa bé sẽ không được bình thường. Ông nói:

– Nếu tôi muốn kiếm nguồn lợi tức sẽ im lặng hành nghề để nhận tiền, nhưng lương tâm tôi không cho phép khi nghĩ đến những trẻ em bị bệnh “Down”. Tôi nghĩ ông bà không nên cày, cho đứa bé bệnh tật chào đời sẽ khổ cả cha mẹ lẫn con, thà xin con nuôi.

Sau buổi nói chuyện ông đưa hai tay ra dẫu còn chúng tôi “Don’t pay anything today.” Chúng tôi vô cùng cảm kích người bác sĩ đã đặt lương tâm lên trên quyền lợi và có tấm lòng nhân hậu biết an ủi bệnh nhân. Ông còn khiêm nhường bảo chúng tôi có thể lên San Francisco thử nghiệm thêm biết đâu gặp bác sĩ giỏi.

Chúng tôi nghĩ bệnh viện Stanford từ lâu nổi tiếng nhất về mọi mặt, nên không cần tìm nơi khác. Về nhà tôi tìm tài liệu đọc để hiểu thêm

“Ống dẫn trứng (vòi trứng)

Ống dẫn trứng nằm ở khoang bụng, được cấu tạo bởi 2 ống dẫn dài và hẹp. Thông thường, 2 vòi trứng của nữ giới sẽ thông với buồng trứng. Chức năng chính của nó là giúp trứng và tinh trùng gặp nhau, tạo nên quá trình thụ tinh. Nếu vòi trứng bị tắc thì khả năng hiếm muộn và vô sinh của chị em sẽ tăng lên rất cao.”

Tôi đã bị kết án là tuyệt tự, lòng tức tối muốn gào thét lớn rằng ông trời bất công. Tại sao cặp vợ chồng kia đi chích để trực bào thai vì bận làm ăn, vì đang ngồi trên lưng cọp. Tin tức chiêu hàng ngày thiêu nữ tuối mới lớn lỡ đại dĩnh bêu, chưa muốn có trách nhiệm, sinh ra rồi bỏ con lại nơi bệnh

viện, hoặc kh^o hơn là những phụ nữ làm ngh^ề mại dâm, sinh con r^ui d^ut thùng rác. Khi còn ở VN, có l^un tôi đ^un nhà bạn, nó đi khám bác sĩ v^à ng^hi than v^àn th^o dài, khóc lóc:

– Đã ba đứa r^ui, thi^u ăn thi^u mặc, giờ có nữa l^uy gì nuôi con đây, bị v^õ k^ế hoạch ngoài ý mu^on.”

Trong khi chúng tôi chu^un bị s^on sàng đ^u đứa nh^ỏ chào đời. U^ut ức r^ui lại đâm ra trách móc các thai nhi v^ung tu, không tìm nơi sáng s^oa chào đón mà lại đ^uu thai vào những ch^ỗ người ta mu^on h^{ết} h^{ết}. Một đứa bé chào đời là như thiên th^on, bi^{ết} cười, bi^{ết} khóc, bi^{ết} lật, bi^{ết} bò, bi^{ết} ch^{ập} ch^ũng đi r^ui chạy... Tôi khao khát mu^on g^oi thông điệp đ^un những người mẹ có con, ph^oi bi^{ết} quý như vàng ngọc, nâng niu dạy d^u nên người.

Ngày tháng qua đi trong n^hi điên loạn tuyệt vọng, nghĩ đ^un ch^ỗ tức t^ui ghen ngào. Ch^ong tôi v^àn t^u ra bình th^on như l^un đ^uu tôi đi khám. Tôi tìm sự khuây kh^oa ch^ỗ mu^on lái xe đ^un chùa, dành thêm ngày Ch^u Nhật sinh hoạt. Có những bu^oi trưa tan l^u, nhưng tôi ch^ong mu^on v^à, ra ng^hi trước tượng Phật Quan Âm lộ thiên ngoài vườn, ng^hi hàng giờ nghe chim hót, nhìn trời đ^ut, hoa c^ỏ mọc tươi đẹp s^oc, lòng an tĩnh ngu^oi ngoai ph^on nào.

Tôi r^ut ngạc nhiên khi th^oy đứa bé nét r^ut quen luôn v^à trong gi^oc mơ c^{ủa} tôi, gi^oc mơ không rõ rệt, mơ h^{ết} có khi nó cười, có khi nó khóc, có khi nó nằm ng^oa đưa ngón tay vào miệng mút say s^ua. Tình cờ một hôm tôi dọn dẹp sách báo, các quy^on Album, đ^u m^ởt nhìn s^o hình xưa c^{ủa} ch^ong. Tôi th^oy t^um hình đã ở vàng theo thời gian, đúng là nét đứa bé tôi thường gặp trong gi^oc mơ. Sự nhớ t^um hình này có l^un ch^ong tôi khoe lúc mẹ sinh được hơn một năm. Có ph^oi t^um hình đã nằm trong ti^um thức c^{ủa} tôi vì nhìn kỹ nó r^ut gi^ong nét mặt ch^ong tôi, tại sao lại luôn tr^ở v^à trong gi^oc mơ c^{ủa} tôi, nó luôn ám ^{ảnh}nh tôi, từ đó tôi nuôi dưỡng cho nó lớn theo ngày tháng...

Khi các em gia đình Phật t^u Chánh Hòa sinh hoạt trước sân chùa, tôi đứng nhìn th^oy nó lớn độ năm, sáu tu^oi mặc qu^àn xanh, áo lam đang chạy theo trò chơi anh huynh tr^ung hướng

dân. Có mấy chục em sau thời các ông bà nghe pháp tụng niệm tan hàng, thì các em được các anh chị huynh trưởng hướng dẫn vào chánh điện lễ Phật. Các em đều bị sách cặp ngoài sân có thứ tự theo hàng lễ, một tôi mờ dân theo đứa bé cũng có động tác y như các bạn. Rồi chúng ra sau các lễ được mấy phụ huynh lo buổi cơm chay có khi là *pizza*, có khi *Spaghetti*, có khi mì hoặc phở, và đứa bé này cũng ngửi ăn chay thích thú như tôi vẫn thường ăn. Ngày các cháu bên chèo ra trường, tôi lại phóng đại nét mặt đứa bé thành cậu thanh niên khoác áo mũ xênh xang tốt nghiệp. Cứ vậy mà tôi tự ru tôi trong giấc từng sinh hoạt mình chứng kiến.

Một lần chèo tôi nói “con cái là trời cho, biết bao cặp vợ chồng sinh nhiều con rồi cũng ly dị không hạnh phúc, thôi thì mình vui vẻ sống tới già, người nào mất trước thì khỏe hơn người còn lại.” Từ đó hình như không có chuyện gì để nói với nhau, cả hai cùng thi đua làm hai “Jobs”. Tôi muợn vui đều vào công việc để quên tất cả, tránh suy nghĩ tránh nỗi buồn ảm ức.

Thời gian vẫn trôi đều lặng lẽ trong ngôi nhà của một cặp vợ chồng sống như người máy, sống gần như lạnh cảm. Thế rồi một hôm có người chủ mạch muợn xin con nuôi có dịch vụ nơi văn phòng luật sư. Chúng tôi lên văn phòng luật sư Robert Mullins International gặp anh Lê Minh Hải giảng gượng tìm cứu cánh. Anh hỏi tiêu chuẩn đứa bé chúng tôi muợn tìm là trai hay gái, độ khoảng bao nhiêu tuổi, chúng tôi đi đến thề tục đón nhận cảm giác mới lạ như vườn hoa lâu ngày bị khô héo nay được tưới ít nước vào. Chờ khoảng mấy tháng, anh Hải gọi chúng tôi cho biết nguộn tin mới:

– Hiện nay chính phủ tạm thời ngưng trình trạng gia nhập con nuôi vào Hoa Kỳ vì sợ trẻ em bị lợi dụng làm những việc xấu.

Tại tôi lòng bùng chồm biết đại khái như vậy, chút niềm an ủi vừa sáng lên thì lại vụt tắt, còn đi đâu gì tha thiết trên cõi đời này nữa. Năm tháng dân tăng tuổi, tôi cũng bớt nghe những câu nói làm đau buồn tâm can:

– Sao gà nhà người ta gáy rồi mình chưa gáy

– Lo chạy chữa đừng để mang tiếng “cây độc không trái, gái độc không con.”

Có người còn tra hỏi như luật sư:

– Lại của ai?

Những khi có chuyện tôi nghe, thì được trả lời:

– Lại của hai người

Làm chung chị bạn ngồi cạnh bàn, chị cũng có nỗi khổ muộn phiền đau. Sáng sớm nào đến cũng có câu chuyện mới để thêu rác qua tôi, để giải tỏa phần nào. Chị than:

– Chuyện đến con trai đau đi vượt biên, gần mười năm sau mình mới qua, tội nghiệp ông chồng đi cày vừa lo con bên này, vừa gửi tiền nuôi vợ con còn kẹt bên Việt Nam. Qua đây đoàn tụ thấy tâm tánh đứa con trai buồn quá... Nó mua Hamburger hai cái ngồi ăn, chồng cho đứa em trai mới qua, mình gửi bộ quần áo “cho mẹ xin chút xíu thôi xem ha” nó vênh mặt trả lời “con ăn còn chưa đủ có đâu tới phiên mẹ”. Có lần nó ngồi vặn đài tivi tình cờ đang xem chiếu tranh Việt Nam, mình lại gần nói “Việt Nam mình khổ lắm con, như con còn các dì các cậu rất nghèo,” nó để mặt tivi hết lên “Ngu ngốc, tại sao không trốn đi!” Hết tiền tiêu nó đòi, ông chưa kịp cho, nó chửi ông, thấy nó tiêu xài dữ quá. Tất mình xin \$50 gửi vợ cho ngoại, nó không cho lạnh lòng nói “Con đâu biết mấy người đó là ai” mình chỉ biết thôi dài không làm sao dạy dỗ nó được.

Bạn tôi mở tiệm làm ăn quá bận rộn ngày đêm nơi tiệm, con đi học bị đám học trò dụ hút ma túy, bạn khổ lắm điếu. Một lần tôi ghé tiệm thăm, bạn than thối và nhìn tôi nói “Mi đừng có con nghe chưa, Phật đã nói “con là nợ”, “tao nợ triền miên theo nó.”

Sao lạ quá, người nói ngược, kẻ nói xuôi, tình thế tôi đã bị xáo trộn không ổn định, tôi chỉ muốn nghe giáo lý nhà Phật để

xoa dịu bớt cuộc sống tâm thần đang rối loạn. Công việc bận rộn giúp tôi bớt suy nghĩ về sự bất hạnh của mình.

Tin tức mới tôi nghe ăn cơm xem tivi nghe được: Bà người Liên Xô xin con nuôi khoảng bảy tuổi, một hôm nó nghịch phá thứ gì quan trọng lắm, mẹ nuôi giận quá chửi đánh một cái, gặp lúc đứa bé lên cơn suyễn thì không được bị tụt hơi chút, mẹ nuôi phải vào tù. Chuyện khác: con nuôi lớn lên hư hỏng về tra khảo, đánh đập cha mẹ lấy tiền. Chuyện nọ: con nuôi giết mẹ... v.v... những chuyện xấu về con nuôi khiến tôi lo âu sợ hãi. Có chú em sinh hoạt trên chùa làm việc nơi xã hội diện adoption muốn giúp, nhưng tôi bị nhập tâm các tin tức xấu về con nuôi, nên mệt mỏi từ từ.

Đến đến tôi cố gắng trên tinh anh hưởng qua giáo lý nhà Phật, “kiếp trước mình gieo ác không thích trả thù, nên kiếp này trời không cho. Thôi thì kiếp này cố gắng tu tập, gieo nhiều nghiệp thiện, nếu kiếp sau được tái sinh làm người sẽ gặp nghiệp tốt.” Tôi suy nghĩ những người tu đã buông bỏ hạnh phúc niềm vui của thế gian tìm vào chốn thiền môn, sống kham khổ chay tịnh, tìm chân lý tuyệt mỹ của đạo qua Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo ngày ngày truy cập đạt đại chúng giúp người bớt khổ, thanh thản sống khỏe sống vui. Nhìn xuống thêm nữa là những người tàn tật, bại liệt, mù loà v.v. mất một kiếp người. Tôi cảm thấy thẹn vì mình đã chấp cái tôi, nghĩ đến “cái tôi” của mình tham quá và tự nhủ lòng đời là vô thường, không có thứ gì là của mình, hãy buông bỏ để rèn luyện “Khổ, Tập, Diệt, Đạo.”

Từ đó tôi cảm thấy nhẹ nhàng tinh thần hơn, cố gắng un đúc những việc tốt, cố gắng giữ thân, khẩu, ý thanh tịnh. Tôi liên lạc với Sư Bà Minh Tú, chùa Đức Sơn ở Huế nuôi cô nhi, liên lạc với Sư Cô Liên Bình thân mật. May mắn bạn bè, chị em trong gia đình đã ủy nhiệm cho tôi việc gọi tiền giúp cô nhi cũng như hội người mù, nhờ Sư Cô đảm trách. Nhận những tấm hình các trẻ em ăn, đi học, sinh hoạt vui chơi từ cô Liên Bình, hoặc hội người mù tập họp nhận tiền, truy cập cho tôi cảm giác thật ấm áp và niềm vui vô tận.

Nhưng rồi tôi lại có bệnh mất ngủ, hễ khoảng từ 2 giờ đêm trở về sáng tôi thường hay thức giấc. Đêm là bóng tối dễ chịu nhất khi tôi ngồi đợi diện khung cửa sổ nhìn ra vườn. Mùa đông bóng đêm dày đặc, mùa hè in lá cây loang loáng hoặc sáng hơn dưới ánh trăng xuyên qua cành lá, và hình như mùa nào cũng có màn sương mờ mờ bao phủ. Tôi bày thơ Đường luật ra học, tập làm các thể khó nhất như Ngũ Độ Thanh, Song Thanh, Song Điệp, Toán Thi, Sốc Thi, Tập Danh, Tung Hoàn Trục Khoán, v.v... rồi gia nhập các hội thơ chơi xướng họa, hoặc viết theo nguôn rung của các thể thơ Song Thất Lục Bát, Trường Thiên Tứ Tuyệt.

Khoảng 4 giờ sáng tôi ngủ lại để lấy sức đi cày, rồi lâu ngày thành thói quen, tôi tìm ra sự dễ chịu bù đắp của giấc cô đơn. Rồi thì tôi lên sang viết văn, nó là người bạn hiền giúp tôi được nói, được bày tỏ buồn vui, có phải đó là món quà của Thượng Đế dành tặng ngài bút cho những kẻ muốn viết. Khi cái Không có sẽ cho Có, cái mất sẽ cho bù. Tha hồ khóc cười theo cảm xúc, sống với những nhân vật có thật, chuyện có thật rồi đi theo họ tới chân trời góc bể, chia buồn chung khổ. Một thế giới bao la nhiều nhân vật vây quanh, chân thành dễ chịu, an ủi như những người bạn tri âm tri kỷ tôi được gặp qua màn sương đêm ngoài khung cửa. Dù không phải là nhà văn, nhưng viết cũng là lối thoát giúp rèn luyện trí nhớ, giải tỏa nỗi niềm riêng

Duyên Nợ

Có phải anh ơi chuyện chúng mình

Duyên hòa với nợ kết đời xinh

Đau nhòa số hóm cài câu nghĩa

Khó đơm nhà đơn náu chữ tình

Lặng lẽ từng thu chờ ánh nắng

Âm thầm những hạ đợi bình minh

Tàn đêm lệ tẩm niềm mơ ước

Có vịn dìu nhau bóng cạnh hình.

Giờ đây chỉ có bóng thời gian đã vụt nhanh, chúng tôi nghẹn hờ. Hằng ngày trộm nhìn mái tóc pha sương của nhau, đón bệnh vắc tễ thu hẹp và thi nhau uống. Chẳng tôi đón bệnh Parkinson, tôi bao dàn việc nhà, cả hai cùng có dấu hiệu Alzheimer's. (nhớ nhớ quên quên). Dù người bệnh chăm sóc người bệnh, nhưng chúng tôi cố gắng vui từng ngày, tham gia những sinh hoạt cộng đồng, đi chùa, ghi lớp học Phật Pháp trên Zoom, dự tiệc cơm chay, v.v.v...

Dẫu sao tôi vẫn cảm ơn những đêm mất ngủ, thức dậy đối diện với màn sương đêm ngoài khung cửa kính, tôi được viết văn làm thơ với niềm đam mê, ví như đang cố gắng trồng những bông hoa thật đẹp cho cuộc đời, cho mình...

Minh Thúy Thành Nội